

NHỮNG THIỆT HẠI GÂY NÊN BỞI THIÊN TAI CÓ NGUỒN GỐC KTTV TRONG NĂM 1992 VÀ KẾT QUẢ PHỤC VỤ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI CỦA NGÀNH KTTV

KS. NGUYỄN VĂN LONG

Phòng Phục vụ

Trong năm 1992, thiên tai có nguồn gốc KTTV như: rét hại, hạn hán, bão, mưa lớn, lũ lụt, nước dâng... đã gây tổn thất rất lớn về người và của. Khắp 3 miền đất nước đều có thiên tai xảy ra, song khu vực Miền Trung là nơi tập trung nhiều thiên tai nhất. Bài này không có tham vọng trình bày toàn cảnh những tàn phá của thiên tai, mà chỉ điểm một số thiệt hại gây nên bởi thiên tai có nguồn gốc KTTV.

1- Thời tiết âm u và rét

- Từ tháng II đến tháng IV, ở khu vực Bắc Bộ và Khu 4 cũ có nhiều ngày thời tiết âm u, có mưa nhỏ và mưa phùn kéo dài, làm lúa chiêm xuân đẻ yếu, bông lúa ngắn và tạo điều kiện cho bệnh đạo ôn phát triển mạnh, gần 300.000 ha lúa bị bệnh (lớn nhất từ trước tới nay và tăng gấp 3 lần so với vụ đông xuân 1990 -91), năng suất ở những diện tích này ước tính giảm 20 - 30% [1].

- Đợt rét cuối tháng XII-91 và 24 ngày đầu tháng I-92 và các đợt lạnh tiếp theo: một số tỉnh ở ven biển Miền Trung do gieo cấy cây lúa chiêm xuân quá sớm (trước 15 ngày) nên giai đoạn lúa làm đòng và trở đúng vào thời kỳ rét hại và lạnh, nên lúa ở Quảng Nam - Đà Nẵng gần như bị mất trắng, chỉ thu hoạch một chút ít, các nơi khác năng suất giảm từ 40 - 60%. Thiệt hại ước khoảng 10 vạn tấn thóc (tương đương 100 tỷ đồng) [1]

2- Mưa to gió lớn ở Lâm Đồng [2]

Từ ngày 26 - 28/VI, gió mùa tây nam hoạt động mạnh kết hợp với đặc thù địa hình tính Lâm Đồng, nơi đây có mưa lớn (200 - 250mm) và gió mạnh làm ngập 6 xã ở huyện Cát Tiên, 700ha lúa bị ngập úng, 10.000 ha màu bị hư hại. Thiệt hại 50 cây thông to bị đổ và 15 tuyến đường điện trung và cao thế bị hư hại ước tính gần 2 tỷ đồng.

3- Nắng nóng kéo dài và hạn hán

- Mùa mưa năm 1991 và tiếp theo là đông xuân 1991 - 1992 mưa ít, tại khu vực Miền Trung và Tây Nguyên bị hạn trầm trọng nhất từ trước tới nay làm nhiều khu rừng trong đó có nhiều khu rừng cây đặc sản bị cháy (600ha ở Quảng Nam - Đà Nẵng) [7].

- Ở đồng bằng Nam Bộ đã xảy ra nhiều đợt hạn: Đợt cuối tháng V đến đầu tháng VI cuối tháng VI đến đầu tháng VII và đợt đầu tháng IX. Vì vậy, nước mặn có điều kiện thâm nhập sâu vào nội địa từ 90 - 120km, gây ảnh hưởng lớn tới 300.000ha lúa hè thu và làm mất trắng khoảng 10.000ha. Thiệt hại ước tính khoảng trên 50 tỷ đồng [2].

4- Bão số 1(CHUCK) đổ bộ vào giữa Hải Phòng - Quảng Ninh [5]

Bão số 1 có nguồn gốc từ áp thấp nhiệt đới (ATNĐ) ở ngay giữa biển Đông. Ngày 26/XI bão mạnh lên với sức gió tới cấp 10, có hướng di chuyển tương đối rõ rệt và ổn định (NW). Trong quá trình di chuyển, tốc độ gió mạnh lên, mạnh nhất đạt cấp 12, giật trên cấp 12. Ngày 28-VI bão vượt qua phía Tây Nam đảo Hải Nam đi vào Vịnh Bắc Bộ, di chuyển theo hướng WNW sau chuyển dần về hướng NW với tốc độ trung bình từ 10 - 15km/h. Trưa ngày 29-VI, bão số 1 đổ bộ vào giữa Hải Phòng - Quảng Ninh, phạm vi ảnh hưởng của bão rộng, vành đai gió cấp 10 có bán kính từ 80 -100km, vành đai gió cấp 7 có bán kính 150km. Thiệt hại do mưa to, gió mạnh trong bão lớn: 21 người chết và 87 người mất tích, 128 nhà đổ, 1516 nhà bị tốc mái, sạt lở nhiều tuyến đê biển và đê sông, 66 tàu thuyền bị đắm, 17 thuyền bị mất tích, 500 cây và 140 cột điện cao thế bị đổ hàng trăm nghìn hecta lúa và hoa màu bị hại... Thiệt hại ước tính trên 35 tỷ đồng [2].

5- Mưa lớn do ảnh hưởng của bão số 4 (GARY)

Bão số 4 do ATNĐ vượt qua Phi-Líp-pin mạnh lên thành bão. Đêm 22/VII bão số 4 đi vào bán đảo Lôi Châu và trưa 23-VII đi vào tỉnh Quảng Tây (Trung Quốc) và suy yếu nhanh thành vùng áp thấp, tiếp tục di chuyển về hướng tây, WSW. Do ảnh hưởng của cơn bão số 4 nhiều nơi ở vùng núi phía bắc Bắc Bộ có mưa vừa, mưa to, có nơi mưa rất to (Lạng Sơn, Cao Bằng, Tuyên Quang, Yên Bái ...). Mưa liên tục từ ngày 22 -24-VII đã làm sạt 1/2 quả núi ở xã Quang Trung (Trà Lĩnh, Cao Bằng), vùi lấp 40 lều lán và khoảng 200 người ở độ sâu 30m [2]. Trên sông Lô lũ lớn làm ngập thị xã Tuyên Quang, gây thiệt hại về nhà cửa, lúa và rau màu của 3 xã (Yên Sơn, Sơn Dương, và YLà) [7].

6- Đợt mưa lớn từ 5 - 10/X ở khu vực Bắc Trung Bộ

Do ảnh hưởng của không khí lạnh (KKL) kết hợp với rìa phía Bắc của dải hội tụ nhiệt đới, đồng thời trên cao 1500m có đới gió đông hoạt động mạnh, đã gây mưa lớn ở khu vực Bắc Trung Bộ (400 -800mm) và kéo dài nhiều ngày (5 -10-X). Lũ trên các sông trong khu vực lên cao và ngày 7-X đã sinh lũ quét với mức nước lớn nhất từ trước đến nay trên 2 nhánh sông Đại Giang và Kiến Giang thuộc hệ thống sông Nhật Lệ. Lũ quét cuốn trôi 90% nhà cửa, tài sản và gia súc của đồng bào Vân Kiều. Mưa lũ trong khu vực làm tê liệt các loại đường giao thông (thủy, bộ, đường sắt), tại các phà lớn (Quán Triều, Gianh) ở Quảng Bình hơn 500 xe ô tô bị tắc nghẽn. Thiệt hại do mưa lũ gây ra tương đối lớn, trên 36 tỷ đồng và 30 người chết và mất tích [3], [6].

7- Bão số 6 và 7 đổ bộ vào Trung Trung Bộ (21 - 30- X)

- Đợt 1 (21 - 25-X): do ảnh hưởng hoạt động của cơn bão số 6 (ANGELA) đổ bộ chiều tối 23-X vào vùng Bình Định - Phú Yên, kết hợp với hoạt động của KKL tăng cường nên toàn khu vực Trung Trung Bộ có mưa vừa, mưa to, nhiều nơi mưa rất to, ngoài khơi vùng biển Bình Định- Phú Yên gió mạnh trên cấp 12, trên đất liền gió mạnh đạt cấp 10. Vùng Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế các sông đều có lũ trên dưới báo động 2. Vùng Quảng Nam - Đà Nẵng ở thượng nguồn các sông chính có lũ trên báo động 3 từ 25 - 50cm. Vùng Quảng Ngãi, Bình Định và Phú Yên các sông có lũ đạt và vượt mức báo động 3 từ 1,1 - 2,6m.

- Đợt 2 (27 - 30/X): do ảnh hưởng của cơn bão số 7 (COLLEEN) đổ bộ vào Quảng Ngãi trưa ngày 28/X, kết hợp KKL được tăng cường với hoạt động mạnh của đới gió đông trên cao, nên toàn khu vực Trung Trung Bộ có mưa vừa, mưa to và rất to. Do cường độ mưa lớn trong thời gian ngắn nên các sông ở Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế hầu hết có lũ ở trên mức báo động 3. Vùng Quảng Nam - Đà Nẵng trên mức báo động 2 và có một vài nơi trên mức báo động 3. Vùng Quảng Ngãi, Bình Định ở hạ lưu các sông đều có lũ ở mức báo động 2 và 3.

Đợt mưa lũ kép (21 - 30/X) ở Miền Trung đã gây tổn thất rất lớn cho các tỉnh ven biển: 102 người chết và mất tích; 2395 nhà bị đổ và bị trôi, 76224 nhà bị tốc mái và hư hại, 126 trường học và 5 bệnh viện bị đổ và hàng trăm hecta ruộng bị bồi lấp; trên 3000 con gia súc và trên 5 nghìn con gia cầm bị cuốn trôi; nhiều kilômét đường quốc lộ bị sạt lở (852.130m³ đất và 12162m³ đá), 94 cầu cống bị hư hại, 25 tàu thuyền bị đắm và hàng trăm thuyền bị trôi ra biển... Tổn thất vật chất ước tính trên 133 tỷ đồng [3], [6].

8- Đợt nước biển đột ngột dâng cao ở tỉnh Sóc Trăng(26/X) [4]

Nước biển đột ngột dâng cao vào đêm 26-X tới mức lịch sử đã đổ ập vào các tỉnh: Sóc Trăng, Bến Tre, Tiền Giang và Minh Hải. Đợt nước dâng này (tổ hợp của triều cường, hoạt động gió chướng và kết hợp với hoàn lưu của cơn bão số 7) đã làm 46km đê biển và 11 cống ngăn mặn bị sạt lở, 40 nhà bị đổ và 1176 nhà bị hư hại; hàng nghìn ha lúa và rau màu bị hỏng, 5425 ao đĩa bị vỡ và 5000 ha nuôi trồng thủy sản bị ngập. Có 8 người chết và mất tích. Thiệt hại ước tính 122 tỷ đồng [4].

Như vậy, năm 1992 chỉ giới hạn trong 8 thiên tai trên, thiệt hại về người và của cũng đã mất rất lớn: 428 người chết và mất tích, 19 người bị thương và tổn thất trên 440 tỷ đồng. Tuy nhiên, cũng cần phải nói thêm rằng đó là thiệt hại bất khả kháng, mặc dù các cơ quan đơn vị và nhân dân đã được thông báo, cảnh báo trước và đã tích cực phòng chống hại.

Những thiên tai trên trước khi xảy ra đều được các cơ quan KTTV từ trung ương đến các địa phương bám sát diễn biến thực tế của hiện tượng, cảnh báo và thông báo kịp thời, chính xác tới chính quyền và Ban chỉ huy PCBL các cấp. Sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị KTTV, chính quyền và Ban chỉ huy PCBL đã giúp nhân dân tổ chức phòng chống tích cực các thiên tai, nên các thiệt hại khả năng bị giảm đi rất lớn.

Thực tế, trước mùa mưa bão lũ đa số (2/3) các đài KTTV tỉnh, liên tỉnh, thành phố và khu vực đã có kế hoạch phục vụ PCBL được UBND và Ban chỉ huy PCBL tỉnh ủng hộ và phối hợp thực hiện:

- Nhiều đài KTTV tỉnh (Thanh Hóa, Nghệ An - Hà Tĩnh, Nam Hà - Ninh Bình, Thái Bình, Hà Bắc, Hà Giang, Tuyên Quang)[7] đã dự báo được chính xác lượng mưa các cơn bão số 1,2,4 và ATNĐ ngày 19-IX nên các địa phương nơi có bão, ATNĐ đổ bộ và ảnh hưởng, đã chủ động mở cống tiêu nước đê, triển khai lực lượng canh giữ đê, đã bảo vệ được lúa và hoa màu đỡ bị úng ngập và tránh được những hậu quả xấu đáng tiếc xảy ra.

- Đặc biệt các đài KTTV Miền Trung (Nghệ An - Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị - Thừa Thiên Huế, Quảng Nam - Đà Nẵng, Quảng Ngãi - Bình Định, Phú Yên - Khánh Hòa, Ninh Thuận - Bình Thuận) đã cảnh báo trước được 2 - 3 ngày những đợt

mưa bão lũ lớn trong tháng X-92, giúp nhân dân phòng chống có hiệu quả các đợt mưa bão lũ nói trên [6], [7].

Căn cứ vào đánh giá mức độ thiệt hại trung bình do bão đổ bộ vào từng khu vực khi thiếu chủ động phòng chống, theo ước tính của tác giả, hiệu quả kinh tế mang lại bởi dự báo cơn bão trong năm 1992 như sau:

Bão số 1 khoảng 65 tỷ đồng

Bão số 2 và 4 khoảng 10 tỷ đồng

Bão số 6 và 7 khoảng 227 tỷ đồng

Như vậy ngành KTTV tuy không trực tiếp làm ra của cải vật chất, nhưng chỉ với theo dõi, cảnh báo và dự báo được đường đi và cường độ của những cơn bão, đã cùng với nhân dân các vùng bị thiên tai giành lại được khoảng 300 tỷ đồng.

Tuy nhiên do hạn chế về khoa học dự báo KTTV, thiếu phương tiện máy móc hiện đại, thiếu thông tin số liệu... nên chưa dự báo được những trận lũ quét xuất hiện nhanh ở khu vực Miền Trung và hiện tượng nước biển đột ngột dâng cao ở ven biển Nam Bộ. Các thiên tai này cần được quan tâm đầu tư, nghiên cứu và có biện pháp tăng cường khả năng dự báo chúng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1- NGUYỄN VĂN LONG. Tình hình thời tiết vụ đông xuân 91 - 92 và kết quả dự báo KTTV hạn dài phục vụ XSNN trong toàn quốc - Tập san KTTV, N^o2, 1993.
- 2- Khắc phục hậu quả cơn bão số 1. Báo Nhân Dân số: 13670, 13678, 13679, 13685, 13689, 13694, 13695, 13699.
- 3- Khắc phục hậu quả mưa, bão, lũ trong tháng X-1992. Báo Nhân Dân số: 13778, 13780, 13783.
- 4- Sốc Trăng sau trận triều cường, báo NNVN số 49(258). PCBL ở các tỉnh phía Nam, báo ND số 13911 năm 1993
- 5 - Báo cáo kỹ thuật cơn bão số 1/1992. Đài KTTV Nam Hà - Ninh Bình.
- 6 - Báo cáo tình hình mưa, bão, lũ và thiệt hại trong tháng X-1992. Đài KTTV liên tỉnh Quảng Bình - Quảng Trị - Thừa Thiên - Huế, Quảng Nam - Đà Nẵng, Quảng Ngãi - Bình Định, Phú Yên - Khánh Hòa.
- 7 - Báo cáo công tác phục vụ năm 1992, các Đài KTTV trong ngành./.